



Số : ...13../NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Nam, ngày 12 tháng 4 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CP XÂY LẬP & PTDV BƯU ĐIỆN QUẢNG NAM

Căn cứ:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014 có hiệu lực thi hành ngày 01/7/2015;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 do Quốc hội khóa 11 nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 29/06/2006;
- Thông tư số 121/2012/TT-BTC ngày 26/7/2012 của Bộ Tài chính quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng;
- Điều lệ của Công ty CPXL và PTDV Bưu điện Quảng Nam;
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015
- Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 & kế hoạch hoạt động năm 2016
- Báo cáo thẩm tra hoạt động SXKD năm 2015 của Ban kiểm soát
- Tờ trình Kết quả hoạt động SXKD năm 2015 và kế hoạch hoạt động năm 2016
- Tờ trình Phương án phân phối lợi nhuận và Chi trả cổ tức năm 2015
- Tờ trình Thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016
- Tờ trình Lựa chọn đơn vị kiểm toán tài chính năm 2016
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty CPXL và PTDV Bưu điện Quảng Nam.

QUYẾT NGHỊ

1. Thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và nhiệm vụ trọng tâm hoạt động năm 2016.

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

2. Thông qua báo cáo Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2015 đã được kiểm toán:

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC

Năm 2015

- Tổng tài sản tính đến 31/12/2015 32.776.790.432



- Vốn chủ sở hữu đến 31/12/2015	23.187.671.226
- Tổng doanh thu năm 2015	22.144.366.291
- Tổng chi phí năm 2015	20.021.498.612
- Lợi nhuận trước thuế	2.122.867.679
- Lợi nhuận sau thuế	1.514.321.226

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

3. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016:

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	Năm 2016
Doanh thu	25.000.000.000
Lợi nhuận trước thuế	3.000.000.000
Lợi nhuận sau thuế	2.340.000.000
Cổ tức :	10 %

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

4. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và Chi trả cổ tức năm 2015:

Đơn vị tính: đồng

KHOẢN MỤC	THỰC HIỆN 2015
Tổng doanh thu thuần	22.244.366.291
Tổng chi phí giá vốn	20.021.498.612
Lợi nhuận trước thuế	2.122.867.679
Thuế thu nhập doanh nghiệp	608.546.453
Lợi nhuận sau thuế	1.514.321.226
Kế hoạch phân phối	
- Thù lao HĐQT, BKS chi 5% lợi nhuận sau thuế	75.716.061
- Chi trả cổ tức năm 2015 :	1.350.000.000
Trong đó :	
+ Chi trả sau khi NQ ĐHCĐ năm 2016 thông qua	1.350.000.000
- Trích bù đắp quỹ khen thưởng, phúc lợi các năm trước	88.605.165
Cổ tức (%)	9

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

M

5. Thông qua mức trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2016:

❖ Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

Mức thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tiếp tục chi trả trong năm 2016 là : 5% lợi nhuận sau thuế.

❖ Các chế độ khen thưởng khi thực hiện vượt kế hoạch lợi nhuận:

Lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông thì phần vượt được trích khen thưởng không quá 40% (trong đó cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng là 20% và 20% còn lại thưởng cho tập thể CBCNV).

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

6. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ theo Luật doanh nghiệp năm 2014 gồm có các Điều, khoản sau: Có Phụ lục sửa đổi, bổ sung kèm theo.

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty đàm phán với Công ty kiểm toán và kế toán AAC hoặc Chi nhánh Công ty Kiểm toán DTL Miền Trung làm đơn vị kiểm toán độc lập cho năm tài chính 2016. Trong trường hợp cuộc đàm phán không thành công (điều kiện, giá cả) thì Hội đồng quản trị được phép chọn tiếp một trong các công ty kiểm toán độc lập có văn phòng tại Quảng Nam hoặc Đà Nẵng

Biểu quyết tán thành	:	1.069.879 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	100 %
Biểu quyết không tán thành	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ:	00 %

8. Thông qua việc mua cổ phiếu quỹ trong năm 2016 và 2017:

- Tỷ lệ cổ phiếu mua: Tối đa 25% tổng số lượng cổ phiếu đang niêm yết
- Nguồn vốn: Từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và các nguồn khác phù hợp theo quy định của pháp luật.
- Thời gian mua: Tùy thời điểm thích hợp và có lợi nhất cho công ty
- Mục đích mua: Dùng xử lý nợ (bao gồm cần trừ nợ vay, cần trừ các khoản tạm ứng, phải thu).

- Phương thức mua: Giao dịch khớp lệnh hoặc thỏa thuận thông qua Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

- Nguyên tắc xác định giá: Theo giá thỏa thuận phù hợp với qui định giá giao dịch trên thị trường tại thời điểm giao dịch và tuân thủ theo quy chế giao dịch của Sở giao dịch chứng khoán

Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thay mặt Đại hội đồng cổ đông triển khai thực hiện mua cổ phiếu quỹ tại thời điểm cần thiết với mức giá tối ưu sao cho có hiệu quả nhất cho cổ đông và Công ty.

Thời hạn ủy quyền: Từ khi Đại hội đồng cổ đông thông qua đến kỳ Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018.

Biểu quyết tán thành	:	888.097/ 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ: 83,01%
Biểu quyết không tán thành	:	181.783 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ: 16,99 %
Không có ý kiến	:	0 / 1.069.879 cổ phần	Tỷ lệ: 00 %

9. Đại hội đồng cổ đông Công ty thống nhất giao cho Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc quán triệt và triển khai thực hiện hoàn thành Nghị quyết đã được thông qua tại Đại hội này.

Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty Cp Xây lắp và Phát triển dịch vụ Bưu điện Quảng Nam thông qua vào hồi 11^h15 ngày 12/4/2016.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



Nguyễn Viết Hà

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CP XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN QUẢNG NAM

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Điều 1 : Định nghĩa</p>	<p>“Luật doanh nghiệp” được hiểu là : Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29-11-2005</p>	<p>“Luật Doanh nghiệp” có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014.</p>	<p>Vì Luật doanh nghiệp 2014 (LDN 2014) có hiệu lực từ ngày 01/07/2015 sẽ thay thế luật doanh nghiệp 2005</p>
<p>Điều 2: Tên Công ty và hình thức, trụ sở và thời hạn hoạt động của công ty</p>	<p>1. Tên hợp pháp của Công ty bằng tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN XÂY LẬP VÀ PHÁT TRIỂN DỊCH VỤ BƯU ĐIỆN QUẢNG NAM Tên hợp pháp của Công ty viết bằng tiếng Anh QUANGNAM CONSTRUCTION AND SERVICES CORPORATION</p>	<p>1. Tên hợp pháp của Công ty bằng tiếng Việt : CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VIỄN THÔNG Tên hợp pháp của Công ty viết bằng tiếng Anh CONSTRUCTION INVESTMENT AND TELECOMMUNICATIONS INFRASTRUCTURE DEVELOPMENT JOINT STOCK COMPANY.</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với tình hình thực tế của Công ty</p>
<p>Khoản 5, Điều 6: Chứng chỉ cổ phiếu.</p>	<p>5. Trường hợp chứng chỉ cổ phiếu ghi danh bị hỏng hoặc bị tẩy xóa hoặc bị đánh mất, mất cắp hoặc bị tiêu hủy, người sở hữu cổ phiếu ghi danh đó có thể yêu cầu được cấp chứng chỉ cổ phiếu mới với điều kiện phải đưa ra bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho Công ty.</p>	<p>5. Trường hợp cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác thì có đồng được công ty cấp lại cổ phiếu theo đề nghị của cổ đông đó nếu đưa ra được bằng chứng về việc sở hữu cổ phần và thanh toán mọi chi phí liên quan cho công ty. a. Cổ phiếu đã bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác; trường hợp bị mất thì phải cam đoan rằng đã tiến hành tìm kiếm hết mức và nếu tìm lại được sẽ đem trả công ty để tiêu hủy. b. Chịu trách nhiệm về những tranh chấp phát sinh từ việc cấp lại cổ phiếu mới. Đối với cổ phiếu có tổng mệnh giá trên mười triệu đồng Việt Nam, trước khi gửi đề nghị cấp cổ phiếu mới, chủ sở hữu cổ phiếu đăng thông báo về việc cổ phiếu bị mất, bị hủy hoại hoặc bị hư hỏng dưới hình thức khác và sau 15 ngày, kể từ ngày đăng thông báo sẽ đề nghị công ty cấp cổ phiếu mới.</p>	<p>Sửa đổi theo qui định Khoản 3, Điều 120 của Luật DN</p>

1

11/10/2014

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Điểm e, Khoản 2, Điều 11: Quyền của cổ đông</p>	<p>e. Kiểm tra các thông tin liên quan đến cổ đông trong danh sách cổ đông đủ tư cách tham gia Đại hội đồng cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và ngân sách tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.</p>	<p>e. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin trong Danh sách cổ đông có quyền biểu quyết và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;</p> <p>2. Hội đồng quản trị tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và lựa chọn địa điểm phù hợp. Địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông phải ở trên lãnh thổ Việt Nam. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức đồng thời ở nhiều địa điểm khác nhau thì địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông được xác định là nơi chủ tọa tham dự họp. Đại hội đồng cổ đông thường niên quyết định những vấn đề theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, đặc biệt thông qua các báo cáo tài chính hàng năm và kế hoạch tài chính cho năm tài chính tiếp theo. Các kiểm toán viên độc lập được mời tham dự đại hội để tư vấn cho việc thông qua các báo cáo tài chính hàng năm.</p>	<p>Sửa đổi theo qui định của Điểm d, Khoản 1, Điều 114 LDN 2014</p>
<p>Khoản 2, Điều 13: Đại hội đồng cổ đông</p>			<p>Bổ sung theo qui định mở tại Khoản 1, Điều 136 LDN 2014</p>
<p>Điểm b, c, Khoản 1, Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị;</p>	<p>b. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả kinh doanh của công ty, về kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc;</p> <p>c. Báo cáo của Hội đồng quản trị về quản trị và kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;</p>	<p>Điều chỉnh theo qui định tại Điểm c, Khoản 2, Điều 136 LDN 2014</p>
<p>Điểm m, Khoản 2, Điều 14: Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>m. Quyết định giao dịch bán tài sản Công ty hoặc chi nhánh hoặc giao dịch mua có giá trị từ 50% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty và các chi nhánh của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p>m. Quyết định đầu tư hoặc bán số tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Tổng công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất;</p>	<p>Mặc d qui định tại Điểm d, Khoản 2, Điều 135: l qui định mở cho phép doanh nghiệp có thể quy định giá trị này cao hơn 35% như Điều lệ hiện nay của QTC (từ 50%) nhưng theo qui định tại điểm d, Khoản 2 Điều 143; d, Khoản 1, Điều 144 qui định về hình thức, hiệu lực của nghị quyết ĐHĐCĐ đều qui định ĐHĐCĐ quyết định giao dịch</p>

11/2/2014 10:11

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Khoản 1, Điều 18. Các điều kiện tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.</p>	<p>Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết.</p>	<p>bán tài sản Công ty hoặc giao dịch mua có giá trị từ 35% trở lên tổng giá trị tài sản của công ty của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất.</p> <p>- Đề xuất: Để tránh mâu thuẫn trong việc áp dụng luật đề nghị tăng thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ đối với các dự án đầu tư, các hợp đồng bán tài sản (từ 50% thành 35%) theo qui định của luật.</p> <p>Theo qui định tại Khoản 1, Điều 141 LDN 20 14</p>

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Khoản 4, Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>4. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức.</p> <p>Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở đều không hợp lệ;</p>	<p>4. Cổ đông cá thể gửi phiếu lấy ý kiến đã trả lời đến công ty theo một trong các hình thức sau đây:</p> <p>a) Gửi thư. Phiếu lấy ý kiến đã được trả lời phải có chữ ký của cổ đông là cá nhân, của người đại diện theo uỷ quyền hoặc người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty phải được đựng trong phong bì dán kín và không ai được quyền mở trước khi kiểm phiếu;</p> <p>b) Gửi fax hoặc thư điện tử. Phiếu lấy ý kiến gửi về công ty qua fax hoặc thư điện tử, nội dung phải được giữ bí mật đến thời điểm kiểm phiếu.</p> <p>Các phiếu lấy ý kiến gửi về công ty sau thời hạn đã xác định tại nội dung phiếu lấy ý kiến hoặc đã bị mở trong trường hợp gửi thư và bị tiết lộ trong trường hợp gửi fax, thư điện tử là không hợp lệ. Phiếu lấy ý kiến không được gửi về được coi là phiếu không tham gia biểu quyết;</p>	<p>Chỉnh sửa cho phù hợp với qui định tại Khoản 4, Điều 145 LDN 2014</p>
<p>Điều 5, Khoản 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông</p>	<p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</p>	<p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;</p>	<p>Chỉnh sửa theo qui định tại Điều a, Khoản 5, Điều 145 LDN 2014</p>
<p>Khoản 6, Điều 21: Thẩm quyền và thể thức lấy ý</p>	<p>6. Biên bản kết quả kiểm phiếu phải được gửi đến các cổ đông trong thời vòng mười lăm ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu;</p>	<p>6. Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trên website của công ty trong vòng mười lăm (15) ngày, kể từ ngày kết thúc kiểm phiếu.</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với qui định mới tại Khoản 6, Điều 145 LDN 2014</p>

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Điều khoản 25: Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị</p>	<p>c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các cán bộ quản lý công ty theo đề nghị của Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;</p> <p>i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành hay cán bộ quản lý hoặc người đại diện của Công ty khi Hội đồng quản trị cho rằng đó là vì lợi ích tối cao của Công ty. Việc bãi nhiệm nói trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);</p>	<p>Gộp điểm c) và điểm i) lại thành 1 điểm chung: Bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Tổng giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các chức danh cán bộ quản lý khác thuộc thẩm quyền quản lý của Hội đồng quản trị công ty;</p>	<p>Sửa đổi bổ sung theo qui định tại điều 149 LDN 2014</p>
<p>Khoản 1, Điều 26: Chủ tịch Hội đồng quản trị</p>	<p>1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Trừ khi Đại hội đồng cổ đông quyết định khác, Chủ tịch Hội đồng quản trị sẽ không kiêm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành của Công ty. Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành phải được phê chuẩn hàng năm tại Đại hội đồng cổ đông thường niên.</p>	<p>1. Hội đồng quản trị bầu một thành viên của Hội đồng quản trị làm Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm Giám đốc hoặc Tổng giám đốc công ty trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều này và Điều lệ công ty, pháp luật về chứng khoán không có quy định khác.</p>	<p>Điều chỉnh để phù hợp với qui định tại Khoản 2, Điều 152 LDN 2014</p>
<p>Khoản 4, Điều 28: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>	<p>4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 28 phải được tiến hành trong thời hạn <i>mười lăm ngày</i> sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 28 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Hội đồng quản trị trong thời hạn 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được đề nghị quy định tại khoản 3 Điều này. Trường hợp Chủ tịch không triệu tập họp Hội đồng quản trị theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với công ty; người đề nghị có quyền thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Hội đồng quản trị.</p>	<p>Điều chỉnh theo qui định mới tại Khoản 5, Điều 153 LDN 2014</p>

26

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Khoản 7, Điều 28: Các cuộc họp của Hội đồng quản trị</p>	<p>7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất năm ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải đảm bảo đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p>	<p>7. Thông báo và chương trình họp. Thông báo họp Hội đồng quản trị phải được gửi trước cho các thành viên Hội đồng quản trị ít nhất ba ngày trước khi tổ chức họp, các thành viên Hội đồng có thể từ chối thông báo mời họp bằng văn bản và việc từ chối này có thể có hiệu lực hội tố. Thông báo họp Hội đồng phải được làm bằng văn bản tiếng Việt và phải thông báo đầy đủ chương trình, thời gian, địa điểm họp, kèm theo những tài liệu cần thiết về những vấn đề sẽ được bàn bạc và biểu quyết tại cuộc họp Hội đồng và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng không thể dự họp.</p> <p>Thông báo mời họp được gửi bằng bưu điện, fax, thư điện tử hoặc phương tiện khác, nhưng phải bảo đảm đến được địa chỉ của từng thành viên Hội đồng quản trị được đăng ký tại công ty.</p>	<p>Điều chỉnh theo qui định mới tại Khoản 5, Điều 153 LDN 2014</p>
<p>Khoản 8, Điều 28: Các cuộc họp của Hội đồng</p>	<p>8. Số thành viên tham dự tối thiểu. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị chỉ được tiến hành và thông qua các quyết định khi có ít nhất ba phần tư số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc qua người đại diện thay thế.</p>	<p>8. Cuộc họp Hội đồng quản trị được tiến hành khi có từ ba phần tư tổng số thành viên trở lên dự họp. Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định khoản này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất, trừ trường hợp Điều lệ quy định thời hạn khác ngắn hơn. Trường hợp này, cuộc họp được tiến hành nếu có hơn một nửa số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.</p>	<p>Điều chỉnh theo qui định mới tại Khoản 8, Điều 153 LDN 2014</p>

7

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Điều 32. Thư ký Công ty</p>	<p>Hội đồng quản trị sẽ chỉ định một (hoặc nhiều) người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <p>a. Tổ chức các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;</p> <p>b. Làm biên bản các cuộc họp;</p> <p>c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;</p> <p>d. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát.</p> <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.</p>	<p>Khi xét thấy cần thiết, Chủ tịch Hội đồng quản trị tuyên dụng thư ký công ty để hỗ trợ Hội đồng quản trị và Chủ tịch Hội đồng quản trị thực hiện các nghĩa vụ thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. Thư ký công ty có các quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Hỗ trợ tổ chức triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị; ghi chép các biên bản họp;</p> <p>b) Hỗ trợ thành viên Hội đồng quản trị trong việc thực hiện quyền và nghĩa vụ được giao;</p> <p>c) Hỗ trợ Hội đồng quản trị trong áp dụng và thực hiện nguyên tắc quản trị công ty;</p> <p>d) Hỗ trợ công ty trong xây dựng quan hệ cổ đông và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông;</p> <p>đ) Hỗ trợ công ty trong việc tuân thủ đúng các nghĩa vụ cung cấp thông tin, công khai hóa thông tin và thủ tục hành chính;</p> <p>e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Điều lệ công ty.</p>	<p>Cụ thể hóa vai trò của Thư ký Công ty theo qui định mới tại Khoản 5, Điều 152 LDN 2014</p>
	<p>Bổ sung 02 trách nhiệm của Ban kiểm soát</p>	<p>Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm của công ty.</p> <p>Có quyền tham dự và tham gia thảo luận tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các cuộc họp khác của công ty.</p>	<p>Bổ sung theo Khoản 4 và Khoản 9 Điều 165 LDN 2014</p>

Điều khoản	Nội dung Điều lệ hiện hành	Nội dung Điều lệ được sửa đổi	Giải thích
<p>Điều 47. Công bố thông tin và công chúng</p>	<p>Các báo cáo tài chính hàng năm và các tài liệu bổ trợ khác phải được công bố ra công chúng theo những quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định của Luật Doanh nghiệp.</p>	<p>Các báo cáo tài chính hàng năm và các tài liệu bổ trợ khác phải được công bố ra công chúng theo những quy định của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và nộp cho cơ quan thuế hữu quan và cơ quan đăng ký kinh doanh theo các quy định tại Điều 108 và Điều 109 của Luật Doanh nghiệp 2014.</p>	<p>Đây là 02 Điều mới trong LDN 2014</p>
<p>Điều 49. Con dấu</p>	<p>1. Hội đồng quản trị sẽ quyết định thông qua con dấu chính thức của Công ty và con dấu được khắc theo quy định của luật pháp. 2. Hội đồng quản trị, Giám đốc hoặc Tổng giám đốc điều hành sử dụng và quản lý con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành.</p>	<p>1. HĐQT quyết định về hình thức, số lượng và nội dung con dấu của doanh nghiệp. Nội dung con dấu phải thể hiện những thông tin sau đây: a) Tên doanh nghiệp; b) Mã số doanh nghiệp. 2. Trước khi sử dụng, Công ty có nghĩa vụ thông báo mẫu con dấu với cơ quan đăng ký kinh doanh để đăng tải công khai trên Công thông tin quốc gia về đăng ký doanh nghiệp. 3. Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, sử dụng và lưu giữ con dấu theo quy định của pháp luật hiện hành. 4. Con dấu được sử dụng trong các trường hợp theo quy định của pháp luật hoặc các bên giao dịch có thỏa thuận về việc sử dụng dấu.</p>	<p>Điều chỉnh theo qui định mới tại Điều 44 LDN 2014.</p>